

**CHỈ THỊ**

**Về việc tăng cường sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung  
trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Khánh Hòa**

Thực hiện Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; thời gian qua, các cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã trên địa bàn tỉnh đã chủ động triển khai ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động quản lý và điều hành, trong đó việc triển khai nhân rộng sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung đã tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, công chức (CBCC) về ứng dụng CNTT, góp phần nâng cao năng lực chỉ đạo điều hành của cơ quan nhà nước ở các cấp và đẩy mạnh cải cách hành chính.

Hiện nay, tỉnh đang triển khai sử dụng 06 hệ thống thông tin dùng chung, bao gồm:

*Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành:* Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và giám sát của các cấp lãnh đạo; hỗ trợ tác nghiệp gửi/nhận, xử lý văn bản đi/đến trong nội bộ cơ quan và giữa các cơ quan trên môi trường mạng.

*Hệ thống Một cửa điện tử:* Phục vụ công tác quản lý, giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính trong nội bộ cơ quan; hỗ trợ việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường mạng theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo hướng hiện đại.

*Hệ thống Kiểm soát thủ tục hành chính:* Phục vụ công tác kiểm tra, giám sát của các cơ quan phụ trách chuyên môn đối với việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

*Hệ thống các Cổng/Trang thông tin điện tử:* Phục vụ hoạt động cung cấp, trao đổi thông tin giữa cơ quan, địa phương với người dân và cung cấp dịch vụ công trực tuyến qua mạng Internet.

*Hệ thống Thư điện tử công vụ:* Phục vụ hoạt động gửi/nhận văn bản điện tử qua môi trường mạng trong quá trình thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

*Hệ thống Quản lý cán bộ công chức viên chức:* Phục vụ công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, so với yêu cầu đặt ra, các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh vẫn chưa khai thác, sử dụng đầy đủ những chức năng, tính năng kỹ thuật hiện có trong các hệ thống thông tin; việc cung cấp, trao đổi thông tin và xử lý công việc vẫn còn theo hình thức giấy tờ truyền thống; công tác quản lý, điều hành, kiểm tra,

giám sát công việc qua môi trường mạng của lãnh đạo ở các cấp còn nhiều hạn chế.

Để tăng cường hơn nữa việc ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý nhà nước của các cơ quan, địa phương, từng bước xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chuyển từ phương thức làm việc chủ yếu trên giấy sang phương thức làm việc qua môi trường mạng với văn bản điện tử theo chỉ đạo tại Nghị quyết số 36a/NQ-NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ thị:

**1. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, xã, phường, thị trấn**

a) Quán triệt và tổ chức triển khai sử dụng có hiệu quả các hệ thống thông tin dùng chung đang triển khai tại cơ quan, địa phương theo đúng các quy định, quy chế và văn bản hướng dẫn đã ban hành.

b) Bám sát các quy định, quy chế và văn bản hướng dẫn, như: Quy định quản lý, sử dụng hệ thống Thư điện tử công vụ tỉnh Khánh Hòa trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Khánh Hòa (Quyết định số 1480/QĐ-UBND ngày 18/6/2012); Quy định trao đổi, lưu trữ, xử lý văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Khánh Hòa (Quyết định số 20/2014/QĐ-UBND ngày 15/9/2014); Quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Khánh Hòa (Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 30/6/2015); Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Khánh Hòa (Quyết định số 2739/QĐ-UBND ngày 16/10/2014); Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống quản lý cán bộ, công chức, viên chức (Quyết định số 1641/QĐ-UBND ngày 23/6/2015);... khẩn trương tổ chức xây dựng và ban hành các quy định, quy chế để áp dụng trong bộ cơ quan hoặc với tổ chức và cá nhân khác nhằm phục vụ kịp thời việc triển khai sử dụng có hiệu quả các hệ thống thông tin dùng chung, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn sử dụng tại cơ quan, địa phương.

c) Gương mẫu trong việc sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung để thực hiện công tác chỉ đạo và điều hành; thực hiện quản lý, giám sát việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện trao đổi, lưu trữ, xử lý văn bản điện tử và sử dụng chứng thư số trong quá trình gửi/nhận văn bản điện tử qua môi trường mạng.

d) Trang bị đầy đủ hạ tầng kỹ thuật CNTT (bao gồm các thiết bị, phương tiện, hệ thống mạng, đường truyền) tại cơ quan, địa phương, đảm bảo việc truy cập và khai thác sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung được thuận lợi và liên tục. Đối với UBND cấp xã chưa trang bị đầy đủ hạ tầng kỹ thuật CNTT, sớm hoàn thành đầu tư xây dựng hệ thống mạng nội bộ, kết nối Internet và trang bị các thiết bị cần thiết để phục vụ kịp thời việc triển khai và sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung, đảm bảo được thuận lợi và đạt hiệu quả cao.

e) Triển khai thực hiện đầy đủ các giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin theo quy định và theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên môn trong quá trình khai thác sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung.

g) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc triển khai sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung trong nội bộ cơ quan và các đơn vị, địa phương trực thuộc.

h) Thực hiện tạo lập hồ sơ điện tử để quản lý và xử lý trên phần mềm Một cửa điện tử thông suốt từ khi tiếp nhận đến khi trả kết quả” theo đúng nội dung quy định tại Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 30/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

i) Trường hợp cần sự hỗ trợ để khắc phục, xử lý những khó khăn, vướng mắc hoặc để thay đổi, bổ các sung chức năng mới, quy trình mới (chẳng hạn như thay đổi quy trình thực hiện thủ tục hành chính) trong quá trình sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung, phải kịp thời thông báo đến Sở Thông tin và Truyền thông thông qua đường dây nóng (đã công bố) để cùng phối hợp thực hiện.

## **2. Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Thường xuyên rà soát việc triển khai sử dụng các ứng dụng dùng chung tại các cơ quan, địa phương; nhanh chóng hỗ trợ kỹ thuật, đề xuất giải pháp xử lý các sự cố liên quan để tất cả các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh (thuộc phạm vi triển khai) được sử dụng chính thức các hệ thống thông tin dùng chung một cách thống nhất, thông suốt và thuận lợi.

b) Chủ trì thực hiện nâng cấp, mở rộng hoạt động của các hệ thống thông tin dùng chung, đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên ngành và phù hợp với nhu cầu sử dụng thực tế theo hướng đồng bộ giữa các yếu tố: hệ thống pháp lý, phần cứng, phần mềm và nguồn nhân lực quản lý, sử dụng, cụ thể:

- Tiếp tục triển khai phương án nâng cấp hạ tầng kỹ thuật CNTT, kết hợp thực thi các giải pháp an toàn thông tin nhằm đảm bảo sự hoạt động ổn định của các hệ thống thông tin dùng chung.

- Hỗ trợ nghiệp vụ chuyên môn cho các cơ quan, địa phương trong việc đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật CNTT để đảm bảo việc khai thác sử dụng có hiệu quả các hệ thống thông tin dùng chung. Hàng năm, hướng dẫn xây dựng và triển khai các phương án duy trì hoạt động ổn định và lâu dài các hệ thống thông tin dùng chung tại các cơ quan, địa phương.

- Rà soát, đánh giá và bổ sung hoàn thiện chức năng trong các phần mềm trên cơ sở ý kiến phản ánh từ kết quả sử dụng thực tế của các cơ quan, địa phương; kết hợp nghiên cứu, triển khai áp dụng giải pháp kỹ thuật mới nhằm nâng cấp các phần mềm ngày càng hoàn thiện, tạo sự thuận lợi trong việc thao tác, xử lý.

- Đề xuất và triển khai phương án nhân rộng sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung cho các cơ quan, đơn vị khác trên địa bàn tỉnh, trong đó lưu ý nghiên cứu và triển khai phương án kết nối, tích hợp giữa các hệ thống thông tin nhằm tạo sự thuận lợi cho việc thao tác, xử lý và chia sẻ thông tin, dữ liệu.

- Thường xuyên kiểm tra và hướng dẫn các cơ quan, địa phương thực hiện đầy đủ các biện pháp đảm bảo công tác an toàn, an ninh thông tin cho các hệ thống thông tin dùng chung. Chủ trì và phối hợp các cơ quan, địa phương tổ chức quản lý và khai thác sử dụng các nguồn thông tin, cơ sở dữ liệu trong các hệ thống thông

tin dùng chung một cách hợp lý và hiệu quả, tránh tình trạng mất an toàn, gây lộ, lọt thông tin.

- Sớm nghiên cứu và đề xuất triển khai phương án tổ chức quản lý, vận hành các hệ thống thông tin dùng chung theo hướng tập trung, thống nhất đảm bảo phù hợp với điều kiện nguồn nhân lực hiện có tại các cơ quan, địa phương. Thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao kỹ năng quản lý, sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung.

- Tiếp tục tham mưu ban hành áp dụng các quy định, quy chế, văn bản hướng dẫn nhằm tạo sự đồng bộ, thống nhất và thuận lợi cho việc khai thác sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung.

- Định kỳ tổ chức hội thảo tổng kết, đánh giá kết quả khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung, nhằm tạo cơ hội cho các cơ quan, địa phương chia sẻ và học hỏi kinh nghiệm trong việc triển khai, sử dụng các hệ thống thông tin này.

c) Đề xuất và triển khai phương án nhân rộng sử dụng phần mềm Quản lý thông tin tiếp nhận ý kiến khách hàng trong hoạt động cung cấp, giải quyết thủ tục hành chính tại các cơ quan, địa phương.

d) Phối hợp với Ban cơ yếu Chính phủ tổ chức cấp và hướng dẫn sử dụng chứng thư số chuyên dùng trong cơ quan nhà nước, nhằm tăng cường hiệu quả sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung.

e) Đảm bảo duy trì đường dây nóng để hỗ trợ kịp thời việc triển khai sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung.

g) Chủ trì việc cập nhật bộ thủ tục hành chính lên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, đảm bảo sự đồng bộ giữa thủ tục hành chính giấy và thủ tục hành chính điện tử.

h) Kiểm tra, giám sát việc triển khai sử dụng các ứng dụng dùng chung của các cơ quan, địa phương; nghiên cứu và đưa tiêu chí đánh giá kết quả triển khai, sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung của các cơ quan, địa phương vào bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại mức độ ứng dụng CNTT hàng năm của tỉnh; định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **3. Sở Nội vụ**

a) Tham mưu ban hành quy định việc lưu trữ, giao nộp và bảo quản văn bản điện tử, hồ sơ điện tử nhằm tạo thuận lợi cho các cơ quan tiếp nhận, xử lý và lưu trữ văn bản điện tử.

b) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát việc sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung phục vụ cải cách hành chính, nhất là phần mềm Một cửa điện tử và phần mềm Kiểm soát thủ tục hành chính; kịp thời phản ánh, chấn chỉnh và tham mưu xử lý các trường hợp sử dụng không hiệu quả, mang tính hình thức.

c) Nghiên cứu và triển khai các giải pháp tăng cường việc ứng dụng CNTT trong cải cách hành chính, trong đó đặc biệt là quá trình thực hiện thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

d) Lòng ghép tập huấn, tuyên truyền việc quản lý, sử dụng văn bản điện tử trong công tác văn thư, lưu trữ, công tác cải cách hành chính.

e) Chịu trách nhiệm chính trong việc khai thác, sử dụng có hiệu quả phần mềm Quản lý cán bộ, công chức, viên chức theo quy chế đã được ban hành.

#### **4. Sở Khoa học và Công nghệ**

a) Nghiên cứu và đề xuất triển khai ứng dụng phần mềm ISO điện tử nhằm phục vụ công tác giám sát, kiểm tra việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO hành chính công tại các cơ quan, địa phương.

b) Ưu tiên xem xét và đề xuất bố trí kinh phí cho việc triển khai các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học về ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước, đặc biệt là các ứng dụng CNTT có tính chất dùng chung.

#### **5. Sở Tư pháp**

a) Đẩy mạnh sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung trong việc giám sát kiểm tra thực hiện thủ tục hành chính tại các cơ quan, địa phương, trong đó đặc biệt là phần mềm Kiểm soát thủ tục hành chính.

b) Thực hiện kiểm tra và hỗ trợ việc cập nhật bộ thủ tục hành chính lên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, đảm bảo sự đồng bộ giữa thủ tục hành chính giấy và thủ tục hành chính điện tử.

#### **6. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính**

a) Ưu tiên bố trí kinh phí nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật CNTT, các phần mềm hướng tới nâng cao hiệu quả hoạt động, mở rộng triển khai sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung cho các cơ quan, địa phương.

b) Hàng năm, tùy khả năng cân đối ngân sách địa phương, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để triển khai các nhiệm vụ, dự án xây dựng, duy trì hoạt động các hệ thống thông tin dùng chung.

#### **7. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

a) Tăng cường việc triển khai sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung.

b) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức, kiểm tra đánh giá việc triển khai sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo và điều hành, nhất là phần mềm Quản lý văn bản và điều hành, phần mềm Kiểm soát thủ tục hành chính; kịp thời chấn chỉnh và tham mưu xử lý các trường hợp khai thác sử dụng không đúng quy định, không hiệu quả.

#### **8. Báo Khánh Hòa, Đài Phát thanh - Truyền hình Khánh Hòa, Cổng Thông tin điện tử tỉnh và các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh**

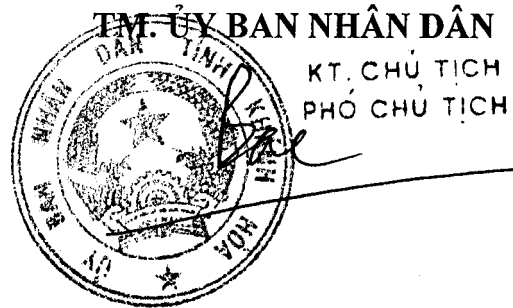
Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Đài Phát thanh - Truyền hình Khánh Hòa, Báo Khánh Hòa và các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác nhau để nâng cao nhận thức trong toàn bộ cán bộ, công chức,

viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, người dân và doanh nghiệp về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc triển khai thực hiện Chỉ thị này trên địa bàn tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, xã, phường, thị trấn và các cơ quan liên quan tổ chức, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Thông tin và Truyền thông (để b/c);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh (để b/c);
- Đoàn ĐBQH tỉnh (để b/c);
- Các sở, ban ngành;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Khánh Hòa;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NN, QP.



Nguyễn Duy Bắc